

Số: 126 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 07 tháng 06 năm 2023

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Việc chấp hành các quy định của pháp luật về**  
**đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại**  
**Công ty TNHH Quốc tế Futurelink Star**

Thực hiện Quyết định số 193/QĐ-TTr ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty TNHH Quốc tế Futurelink Star (sau đây gọi là doanh nghiệp), ngày 20 và 21 tháng 4 năm 2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại doanh nghiệp;

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP**

1. Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Quốc tế Futurelink Star.

Tên viết tắt: Futurelink Star Co.,Ltd

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106154190 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 16/4/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 06/7/2022.

3. Trụ sở chính: số 06 lô CTT3, khu đô thị Kiến Hưng Luxury, đường Phúc La, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4. Đã được Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 911/LĐT BXH-GP ngày 23/6/2017, cấp đổi lần thứ 2 số 268/LĐT BXH-GP ngày 28/9/2022.

5. Chi nhánh: doanh nghiệp không có chi nhánh hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

6. Địa điểm kinh doanh: doanh nghiệp không đăng ký địa điểm kinh doanh hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

7. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <http://futurelink.net.vn>

8. Số tài khoản của doanh nghiệp: 1508201028755 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Tam Trinh, thành phố Hà Nội.

9. Vốn điều lệ của doanh nghiệp: 30.000.0000.000 đồng.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Thực hiện chế độ báo cáo**

Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

### **2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp**

- Đã đăng Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp.

- Đã đăng thông tin về người đại diện theo pháp luật; danh sách nhân viên nghiệp vụ; địa chỉ trụ sở chính, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Đã đăng đủ, chính xác về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

- Việc chuẩn bị nguồn lao động, văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chấp thuận cho doanh nghiệp chuẩn bị nguồn lao động; chi nhánh, địa điểm kinh doanh: không phát sinh.

### **3. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài**

#### **3.1. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tại doanh nghiệp**

- Cơ cấu tổ chức bộ máy của doanh nghiệp gồm: Chủ tịch, Giám đốc điều hành, các Phó Giám đốc và 08 phòng nghiệp vụ: phòng Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; phòng Tìm kiếm, phát triển thị trường lao động ở nước ngoài, cung cấp thông tin, quảng cáo, tư vấn về cơ hội việc làm ở nước ngoài; phòng Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn lao động; phòng Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài; phòng Quản lý người lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài; phòng Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài; phòng Thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; phòng Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước.

- Đã ban hành Quyết định số 20/2022/QĐ-FUTURELINKSTAR ngày 08 tháng 07 năm 2022 của Giám đốc doanh nghiệp quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng, ban thuộc doanh nghiệp.

- Người đại diện pháp luật là ông Nguyễn Anh Tuấn – Giám đốc, có bằng cấp chuyên môn và kinh nghiệm bảo đảm theo quy định.

- Tổng số nhân viên nghiệp vụ trong bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài: 18 người đáp ứng các vị trí và điều kiện, tiêu chuẩn về bằng cấp chuyên môn theo quy định.

### **3.2. Tổ chức bộ máy của chi nhánh được giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

Doanh nghiệp không có chi nhánh hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

## **4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

### **4.1. Hợp đồng cung ứng lao động**

- Tổng số hợp đồng cung ứng lao động được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 183 hợp đồng (126 hợp đồng tại thị trường Nhật Bản, 57 hợp đồng tại thị trường Đài Loan)

- Nội dung của các hợp đồng cung ứng lao động đảm bảo theo quy định.

- Trong kỳ thanh tra, doanh nghiệp đã đăng ký thực hiện các hợp đồng cung ứng và được Cục Quản lý lao động ngoài nước chấp thuận tại 1.026 phiếu trả lời (173 phiếu trả lời với các hợp đồng cung ứng tại thị trường Nhật Bản và 853 phiếu trả lời với các hợp đồng cung ứng tại thị trường Đài Loan).

### **4.2. Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài**

- Tổng số hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 1.307 hợp đồng (664 hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại thị trường Nhật Bản, 588 hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại thị trường Đài Loan; 55 hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại thị trường Liên bang Nga theo phiếu trả lời chấp thuận hợp đồng cung ứng trước thời kỳ thanh tra).

- Nội dung của hợp đồng: tại khoản 2.9 Điều 2 về tiền lương, tiền làm thêm giờ, tiền thưởng và các khoản người lao động phải nộp ghi “theo bản hợp đồng lao động và bản điều kiện lao động của cơ quan tổ chức thực tập”, không ghi cụ thể tiền lương làm thêm giờ hoặc cách tính tiền lương làm thêm giờ; tiền thưởng và các khoản phụ cấp.

- Thời điểm ký hợp đồng: doanh nghiệp đã ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài sau khi người lao động trúng tuyển và trước khi người lao động xuất cảnh ít nhất 10 ngày.

### **4.3. Hợp đồng môi giới và thù lao theo hợp đồng môi giới**

Trong kỳ thanh tra, không phát sinh hợp đồng môi giới.

### **4.4. Hợp đồng bảo lãnh**

Trong kỳ thanh tra, không phát sinh hợp đồng bảo lãnh.

## **5. Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

### **5.1. Việc thực hiện chuẩn bị nguồn lao động**

Không phát sinh.

### **5.2. Việc thực hiện tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

- Phương thức tuyển chọn lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: doanh nghiệp trực tiếp tuyển chọn người lao động thông qua nhân viên nghiệp vụ tại trụ sở chính và văn phòng đại diện của doanh nghiệp. Thực hiện niêm yết công khai thông báo tuyển chọn lao động tại công trụ sở doanh nghiệp, đăng trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Thông tin tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài đã thể hiện đủ các thông tin về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

- Các khoản phí tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài: không.

- Đã thực hiện cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

- Doanh nghiệp có 02 văn phòng đại diện để thực hiện công tác tuyển chọn lao động, cụ thể:

+ Văn phòng đại diện Công ty TNHH Quốc tế Futurelink Star

Địa chỉ: 16 Tân Thới Nhì 35, ấp Dân Thắng 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Mã số chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện: 0106154190-003 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 21/10/2022, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 29/7/2022.

Người đứng đầu: ông Nguyễn Văn Hòa

+ Trung tâm đào tạo xuất khẩu lao động Á Châu - Văn phòng đại diện Công ty TNHH Quốc tế Futurelink Star tại Nghệ An.

Địa chỉ: số 4 khối 4, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Mã số chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện: 0106154190-004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 02/6/2022, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 28/7/2022.

Người đứng đầu: ông Lê Thế Trọng

Doanh nghiệp đã làm thủ tục dừng hoạt động đối với Trung tâm đào tạo xuất khẩu lao động Á Châu - Văn phòng đại diện Công ty TNHH Quốc tế Futurelink Star tại Nghệ An. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An đã ban hành Thông báo về việc chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện ngày 15/11/2022.

## **6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài**

### **6.1. Cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài**

Doanh nghiệp thực hiện giáo dục định hướng cho người lao động tại trụ sở chính: số 06 lô CTT3, khu đô thị Kiến Hưng Luxury, đường Phúc La, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, kiểm tra thực tế thấy:

- Tổng diện tích sử dụng của doanh nghiệp là 3.800 m<sup>2</sup>.
- Có 8 phòng học diện tích 35 m<sup>2</sup>/phòng đảm bảo đào tạo tối thiểu 100 học viên tại 1 thời điểm.
- Có 19 phòng nội trú diện tích 35m<sup>2</sup>/phòng, chia làm 02 khu vực nam và nữ, mỗi phòng có 6 giường; có phòng cấp cứu được trang bị đủ phương tiện sơ, cấp cứu đảm bảo điều kiện theo quy định.

### **6.2. Chương trình, nội dung, thời lượng, tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài**

- Chương trình giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: tổng số 74 tiết, trong đó 20 tiết thực hành và 54 tiết lý thuyết.

- Doanh nghiệp đã xây dựng tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tuy nhiên, tài liệu giáo dục định hướng thiếu một số nội dung: không có số điện thoại đường dây nóng của Cục Quản lý lao động ngoài nước, thông tin đại diện quản lý, hỗ trợ lao động ở nước ngoài của doanh nghiệp, số điện thoại cứu hỏa, cảnh sát của nước lao động làm việc.

- Đã tổ chức kiểm tra kết quả sau mỗi khóa giáo dục định hướng làm căn cứ cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động. Tuy nhiên, giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng chưa thể hiện đủ thông tin theo quy định: mục địa chỉ thường trú ghi địa chỉ theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; mục ngành, nghề ghi “công nghiệp” trong khi hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ghi ngành, nghề là chế tạo máy hoặc công nhân nhà máy (hợp đồng của người lao động Trần Văn Tây và Tô Văn Tài).

- Tổng số lao động đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng: 1.307 người.

+ Thị trường Nhật Bản: 664 người.

+ Thị trường Đài Loan: 588 người.

- + Thị trường Liên bang Nga: 55 người.
- Số lao động hiện đang được giáo dục định hướng: 236 người (lao động đi làm việc tại thị trường Nhật Bản: 219 người; lao động đi làm việc tại thị trường Đài Loan: 17 người).
- Đã lập sổ theo dõi và cấp phát giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động.

### **6.3. Đào tạo ngoại ngữ, nghề cho người lao động**

- Doanh nghiệp trực tiếp đào tạo ngoại ngữ cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.
- Đã thực hiện bồi dưỡng ngoại ngữ theo yêu cầu của đối tác nước ngoài cho người lao động từ khi tuyển chọn đến khi người lao động kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện ngoại ngữ.
- Đào tạo nghề: không phát sinh.

### **7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

- Đã thực hiện quy định về hồ sơ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
- Số lao động đã đưa đi làm việc ở nước ngoài từ 01/01/2022 đến 20/4/2023: 1307 người (664 người thị trường Nhật Bản; 588 người thị trường Đài Loan; 55 người thị trường Liên Bang Nga theo phiếu trả lời chấp thuận hợp đồng cung ứng trước thời kỳ thanh tra).
- Số lao động đang làm việc ở nước ngoài đến ngày 20/4/2023: 1579 người (831 người thị trường Nhật Bản, 715 người thị trường Đài Loan và thị trường Liên Bang Nga là 33).
- Số lao động về nước từ 01/01/2022 đến 20/4/2023: 975 người, trong đó:
  - + Số đã hoàn thành hợp đồng: 957 người (Đài Loan: 304, Nhật Bản: 600, Liên Bang Nga: 53).
  - + Số đã về trước thời hạn hợp đồng: 15 người (Đài Loan: 5, Nhật Bản: 03, Liên Bang Nga: 07), do nhu cầu về nước trước hạn của người lao động để giải quyết việc riêng.
  - + Số lao động bỏ trốn (bị trục xuất về nước): 03 người (Đài Loan).
- Thực hiện biện pháp quản lý lao động của doanh nghiệp ở từng nước:
  - + Bố trí nhân viên nghiệp vụ quản lý và hỗ trợ người lao động ở nước ngoài nơi có lao động sang làm việc: 02 người (01 tại thị trường Đài Loan và 01 tại thị trường Nhật Bản).
  - + Hằng tháng, đã cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

+ Đã cung cấp trợ giúp pháp lý trong trường hợp người lao động cần đến hỗ trợ pháp lý khi bị lạm dụng, bạo lực hoặc phân biệt đối xử trong thời gian làm việc ở nước ngoài: không phát sinh.

- Số vụ việc tranh chấp lao động giữa người lao động và Công ty, giữa người lao động và người sử dụng lao động ở nước ngoài liên quan đến các hợp đồng lao động: không phát sinh.

## **8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

### **8.1. Tiền ký quỹ của Doanh nghiệp**

- Số tiền ký quỹ: 2.000.000.000 đồng.

- Số tài khoản ký quỹ: 78626445 và 78599488 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Ngô Quyền.

### **8.2. Tiền ký quỹ của chi nhánh được giao chức năng hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

Không phát sinh.

### **8.3. Tiền ký quỹ của người lao động: không phát sinh**

### **8.4. Tiền môi giới: không phát sinh**

### **8.5. Tiền dịch vụ**

- Chứng từ thu tiền dịch vụ thể hiện mức thu:

+ Nhật Bản: từ 3.500.000 đồng đến 10.200.000 đồng;

+ Đài Loan: từ 2.760.000 đồng đến 4.600.000 đồng;

+ Liên Bang Nga: 3.000.000 đồng/người.

- Cách thức thu: thu tiền mặt hoặc chuyển khoản trực tiếp từ người lao động; đối với thị trường Nhật Bản, doanh nghiệp được nghiệp đoàn Nhật Bản trả phí quản lý bằng cách thức chuyển khoản.

- Thời điểm thu: sau khi ký hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Đã hoàn trả tiền dịch vụ cho 12 trường hợp người lao động về nước trước thời hạn đảm bảo quy định về mức tiền hoàn trả, lý do hoàn trả.

### **8.6. Học phí giáo dục định hướng, học nghề (bổ túc nghề), ngoại ngữ**

- Thu tiền học phí giáo dục định hướng: Không.

- Thu tiền bồi dưỡng ngoại ngữ:

+ Nhật Bản: 5.900.000 đồng/người;

+ Đài Loan: 250.000 đồng/người;

- + Liên Bang Nga: 250.000 đồng/người.
- Học phí học nghề, bổ túc nghề: không phát sinh.

### **8.7. Bảo hiểm xã hội**

- Doanh nghiệp không thu tiền bảo hiểm xã hội của người lao động.
- Hồ sơ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài có cam kết của người lao động tự đóng bảo hiểm xã hội trực tiếp cho cơ quan bảo hiểm xã hội nơi cư trú của người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

### **8.8. Đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước**

- Số tiền đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước doanh nghiệp phải đóng: 210.930.000 đồng.

- + Số tiền đã đóng: 210.930.000 đồng.
- + Số tiền còn phải đóng: không.
- + Thời gian đóng: trước ngày 10 hàng tháng.

- Số tiền đóng quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước của người lao động phải đóng đến ngày: 125.800.000 đồng.

- + Số tiền của người lao động đã đóng: 125.800.000 đồng.
- + Số tiền còn phải đóng: không.
- + Phương thức đóng: người lao động thông qua doanh nghiệp để đóng vào quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.
- + Thời gian đóng: trước ngày 10 hàng tháng.

### **8.9. Các khoản thu khác**

Các khoản thu của người lao động để làm thủ tục nhập cảnh:

- Đài Loan là 7.268.000 đồng (tiền Visa 1.518.000 đồng, vé máy bay 5.750.000 đồng).
- Nhật Bản, tiền Visa là 650.000 đồng.
- Liên Bang Nga, tiền Visa là 650.000 đồng.

### **9. Thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với người lao động**

- Số lao động đã thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài từ 01/01/2022 đến 20/4/2023: 1.115 lao động.
- Số lao động chưa thanh lý hợp đồng đến ngày 20/4/2023: 69 lao động (chưa đến hạn thanh lý hợp đồng).
- Số đơn phương thanh lý từ 01/01/2022 đến 20/4/2023: 807 lao động.



## **10. Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước**

- Đã tư vấn, hỗ trợ cho người lao động các thủ tục liên quan đến chấm dứt hợp đồng lao động, quyền lợi, chế độ và thủ tục về nước. Tổng số người lao động được tư vấn, hỗ trợ trong kỳ thanh tra: 975 người.

- Số lao động được hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước: 50 người lao động về nước có nguyện vọng giới thiệu việc làm đã được doanh nghiệp hỗ trợ giới thiệu việc làm.

## **III. KẾT LUẬN**

### **1. Những quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được doanh nghiệp thực hiện**

1.1. Đã thực hiện báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.2. Đã đăng đủ các thông tin về hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

1.3. Đã bố trí đủ số lượng nhân viên nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn để thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.4. Đã đăng ký hợp đồng cung ứng và thực hiện hợp đồng cung ứng sau khi Cục Quản lý lao động ngoài nước có văn bản chấp thuận.

1.5. Đã ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi người lao động trúng tuyển và trước khi người lao động xuất cảnh ít nhất 07 ngày.

1.6. Đã trực tiếp tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.7. Thông tin tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài đã thể hiện đủ, chính xác về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

1.8. Đã thực hiện cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

1.9. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

1.10. Đã tổ chức giáo dục định hướng và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.11. Đã đào tạo ngoại ngữ và đánh giá trình độ theo yêu cầu của đối tác nước ngoài trước khi người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.12. Đã thực hiện quy định về hồ sơ của người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

1.13. Đã cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.14. Đã thực hiện ký quỹ với số tiền 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng).

1.15. Đã thu tiền dịch vụ của người lao động theo quy định.

1.16. Đã thực hiện thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

1.17. Đã tư vấn, hỗ trợ cho người lao động các thủ tục liên quan đến chấm dứt hợp đồng lao động, quyền lợi, chế độ và thủ tục về nước.

## **2. Những quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ**

2.1. Nội dung hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài ghi chưa cụ thể quyền, nghĩa vụ của mỗi bên theo quy định tại Điều 21 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020: tại khoản 2.9 Điều 2 về tiền lương, tiền làm thêm giờ, tiền thưởng và các khoản người lao động phải nộp ghi “theo bản hợp đồng lao động và bản điều kiện lao động của cơ quan tổ chức thực tập”, không ghi cụ thể tiền làm thêm giờ hoặc cách tính tiền lương làm thêm giờ; tiền thưởng và các khoản phụ cấp.

2.2. Tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài chưa đủ nội dung theo quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (không có số điện thoại đường dây nóng của Cục Quản lý lao động ngoài nước, ó thông tin đại diện quản lý, hỗ trợ lao động ở nước ngoài của doanh nghiệp, số điện thoại cứu hỏa, cảnh sát của nước lao động làm việc).

2.3. Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng chưa thể hiện đủ, đúng thông tin theo quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội: mục địa chỉ thường trú ghi theo tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; mục ngành, nghề ghi “công nghiệp” trong khi hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài ghi ngành, nghề là chế tạo máy hoặc công nhân nhà máy.

**IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:**  
không.

## **V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội yêu cầu Giám đốc doanh nghiệp khắc phục vi phạm nêu tại Kết luận này như sau:

- Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.1 và 2.3 phần III khi phát sinh.

- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận này, Giám đốc doanh nghiệp phải khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.2 phần III và báo cáo (bằng văn bản) kết quả khắc phục các kiến nghị nêu trên, gửi kèm các văn bản, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./. *J*

**Nơi nhận:**

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Cục Quản lý lao động ngoài nước (để p/h);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu TTr, Hồ sơ.

**CHÁNH THANH TRA**



*Nguyễn Tiến Tùng*  
**Nguyễn Tiến Tùng**

